TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2021/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 26 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- *Thẩm phán ra quyết định:* Ông Đỗ Quốc Tân

- *Người khởi kiện:* Chị Nguyễn Thị Thu H , sinh năm 2000
Nơi cư trú: TDP Ch, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.
- *Người bị kiện:* Anh Lê Minh Đ, sinh năm 1993
Nơi cư trú: TDP Ch, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

NỘI DUNG:

Theo nội dung biên bản ghi nhận kết quả hòa giải về việc tự nguyện ly hôn và hòa giải thành tại Tòa án ngày 10/8/2021, chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Minh Đ thống nhất trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Minh Đ đều khai nhận anh chị kết hôn với nhau vào ngày 25/9/2018 tại Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nên thường xuyên xảy ra cải vã dẫn đến xô xát nhau khiến cuộc sống hết sức căng thẳng. Nay cảm thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không thể tiếp tục được nữa nên chị H và anh Đ thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Minh Đ thống nhất trình bày quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Lê Đức D, sinh ngày 11/6/2018 và Lê Tuệ Nh, sinh ngày 23/4/2021. Chị H và anh Đ thống nhất sau khi ly hôn giao con Lê Đức D cho anh Đ chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con Lê Tuệ Nh cho chị H chăm sóc nuôi dưỡng. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở. Khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Minh Đ thống nhất trình bày không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải tại Tòa án được thẩm tra tại phiên hòa giải; ý kiến của các bên tham gia hòa giải, Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình nhận định:

[1] Nội dung thỏa thuận, thống nhất trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 8 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2 Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản và tài liệu kèm theo, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý hòa giải số: 122/2021/TLHG-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021; các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 9; các Điều 32, 33, 34, 35, 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án và Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 10 tháng 8 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án thụ lý số: 122/2021/TLHG-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021 việc việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Minh Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên là Lê Đức D, sinh ngày 11/6/2018 cho chị Nguyễn Thị Thu H và Lê Tuệ Nh, sinh ngày 23/4/2021 cho anh Lê Minh Đ chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn, bên không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con, không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung*:* Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về chi phí hòa giải: chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Minh Đ không phải chịu chi phí hòa giải theo quy định của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự. chị Nguyễn Thị Thu H và anh Lê Minh Đ, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị, đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Đương sự;
- UBND thị trấn Nông Trường VIệt Trung (GCNKH số: 55/2018, ngày 25/9/2018) ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Quốc Tân